

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chương trình Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024**

*Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVI) về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 432/CTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13/5/2022 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVI) về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;*

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao năm 2024, như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu**

Phát triển nguồn nhân lực tỉnh đảm bảo không ngừng nâng cao về chất lượng và số lượng, chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề cao, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh.

##### **2. Các chỉ tiêu**

a) Phấn đấu trên 30% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 40% học

sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.

b) Phân đầu trên 85% học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng nghề nghiệp và đại học đạt trình độ chuyên môn, tay nghề đáp ứng yêu cầu thực tế của nhà tuyển dụng.

c) Phân đầu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tuyển sinh, đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dưới 3 tháng trên 17 ngàn người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72,5%.

## **II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN**

### **1. Truyền thông nâng cao nhận thức đối với công tác phát triển nguồn nhân lực**

a) Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động, người dân, doanh nghiệp và xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển nguồn nhân lực, từ đó, tạo chuyển biến về công tác phát triển nguồn nhân lực.

b) Triển khai thực hiện công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp; phối hợp các cơ quan thông tấn báo chí tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi nhận thức của xã hội về lợi ích của việc học nghề, định hướng nghề nghiệp nhằm chọn đúng ngành nghề phù hợp với năng lực, có khả năng lập nghiệp và tạo ra giá trị vật chất cho xã hội.

c) Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực.

### **2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao**

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy; Chương trình, Đề án của UBND tỉnh về phát triển nguồn nhân lực.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 432/CTr-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân

lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 18/11/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 14/9/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình về phát triển, thu hút nguồn nhân lực của các ngành, các địa phương trong định hướng của Đề án Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 (trong đó, chú trọng các ngành: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Công nghệ thông tin, Nội vụ).

b) Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thu hút, phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tập trung xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, phát triển nguồn nhân lực ở các ngành, lĩnh vực, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hình thành đội ngũ lao động có kỹ năng, lành nghề, tạo sự chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề của các trường phù hợp với chuẩn nghề khu vực ASEAN, tập trung đầu tư phát triển các ngành nghề trọng điểm. Tập trung nguồn lực đầu tư các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm đã được quy hoạch theo các cấp độ (quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia). Khuyến khích thành lập mới cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập.

- Tăng cường công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau trung học cơ sở. Triển khai đồng bộ, hiệu quả mô hình đào tạo 9+ nhằm tạo ra lực lượng lao động có tay nghề tốt, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chú trọng xây dựng, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, đội ngũ công chức quản lý hành chính chuyên nghiệp. Rà soát, sắp xếp hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tập trung xây dựng đội ngũ giáo viên bảo đảm chuẩn hóa, đủ số lượng, hợp lý về cơ cấu theo vị trí việc làm.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đào tạo, phát triển nguồn nhân lực theo nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh mới.

### **3. Phát triển thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động và giải quyết việc làm**

a) Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách về giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; chính sách việc làm công, chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp, tự tạo việc làm.

b) Tiếp tục đẩy mạnh ký kết thỏa thuận hợp tác liên kết, phối hợp ba bên giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề để triển khai mô hình liên kết đào tạo theo đơn đặt hàng giúp học viên vừa học nghề vừa tham gia thực hành, thực tế tại cơ sở nhằm đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng thực tế, chất lượng đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng chiến lược, kế hoạch nhân lực phù hợp với chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, công khai nhu cầu tuyển dụng các vị trí việc làm, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước để tìm kiếm nguồn nhân lực, tuyển dụng và bồi dưỡng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

d) Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm, nâng cao tần suất tổ chức và chất lượng của Sàn giao dịch việc làm. Tư vấn, đưa người lao động đi làm việc ở các trung tâm kinh tế trong cả nước; đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tập trung các thị trường có thu nhập cao.

### **4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu nguồn nhân lực**

a) Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý nguồn nhân lực, ưu tiên đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị tiên tiến phục vụ công tác quản lý, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực tỉnh Thừa Thiên Huế để quản lý, chia sẻ dữ liệu nguồn nhân lực và tích hợp, liên thông với các dịch vụ khác như tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm, giao dịch việc làm trực tuyến trên môi trường mạng.

b) Xây dựng và đưa vào vận hành Sàn giao dịch việc làm điện tử (Việc tìm người – Người tìm việc) giúp người lao động và người sử dụng lao động có nhu cầu dễ dàng trao đổi thông tin về việc làm, tuyển dụng nhằm hình thành thị trường lao động trên môi trường mạng.

c) Xây dựng hệ thống thông tin Quản lý giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 14/9/2023 của UBND tỉnh phục vụ chuyển đổi số, trong công tác quản lý giáo dục nghề nghiệp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin khác góp phần thúc đẩy công tác phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

d) Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu cung - cầu lao động phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ thông tin cho các doanh nghiệp, người lao động, làm cơ sở quan trọng để đánh giá, theo dõi biến động về nguồn nhân lực cũng như các vấn đề liên quan để có quyết sách đúng đắn phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội.

*(Đính kèm Phụ lục các nhiệm vụ thực hiện trong năm 2024)*

### **III. NGUỒN KINH PHÍ**

1. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.
2. Kinh phí từ nguồn thu hợp pháp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác (tài trợ, viện trợ,...).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc; Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày 31/01/2024.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

3. Đề nghị Đại học Huế, Bệnh viện Trung ương Huế, Học viện Âm nhạc Huế, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tranh thủ nguồn lực từ Bộ, ngành chủ quản và căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh để xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao của đơn vị gắn với phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và vùng.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tiếp tục phát huy vai trò chủ đạo trong việc tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đối với các chính sách về phát triển, đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; tham gia giám sát, kiểm tra đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về công tác phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh.

## V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các Sở, ban, ngành, địa phương; Đại học Huế, Bệnh viện Trung ương Huế, Học viện Âm nhạc Huế định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6/2024, báo cáo năm trước ngày 15/11/2024).

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các ngành sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (báo cáo 6 tháng trước ngày 30/6/2024, báo cáo năm trước ngày 30/11/2024).

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, các khó khăn, vướng mắc yêu cầu các đơn vị báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Lao động – Thương binh và xã hội để tổng hợp./.

### **Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP Huế;
- Đại học Huế, Bệnh viện TW Huế,
- Học viện Âm nhạc Huế;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, XH.



**Nguyễn Văn Phương**

**Phụ lục**

**CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 431/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh)

<b>TT</b>	<b>Đề án, kế hoạch, nội dung</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Kinh phí (tr/đồng)</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
1.	Đề án phát triển nguồn nhân lực công vụ đến năm 2025	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương liên quan	Đề án	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2024
2.	Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, ưu đãi, phát triển nguồn nhân lực đặc biệt là nhân lực chất lượng cao	Sở Nội vụ	Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở LĐTBXH, Sở VH TT, Sở Du lịch, Sở Y tế, Sở GDĐT, Sở KHCN		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2024
3.	Đề án/Triển khai Đề án phát triển ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương liên quan	Đề án/Kế hoạch	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2023-2025
4.	Kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực về nghiệp vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các đơn vị, địa phương liên quan	Kế hoạch	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	Hàng năm
5.	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh (tích hợp vào Kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh)	Sở Du lịch	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; các cơ sở đào tạo du lịch		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2022-2023
6.	Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng thu hút nguồn nhân lực bác sĩ cho ngành y tế tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023-2025	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương liên quan	Kế hoạch	45.500.000	2023-2025

7.	Kế hoạch Đào tạo phát triển nguồn nhân lực ngành Y tế năm 2024	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương liên quan	Kế hoạch	Xác định khi lập Kế hoạch	2024
8.	Đào tạo điều dưỡng tiên tiến theo chuẩn khu vực, phù hợp và đáp ứng xu thế chuyển dịch lao động điều dưỡng toàn cầu	Trường: Đại học Y- Dược, Cao đẳng Y tế Huế	Sở Y tế; Sở LĐTBXH; BVTW Huế		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2022-2023
9.	Đào tạo nhân lực điều dưỡng và chăm sóc người cao tuổi	Trường: Đại học Y Dược, Cao đẳng Y tế Huế	Sở Y tế; Sở LĐTBXH; BVTW Huế		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2022-2023
10.	Đề án phát triển giáo dục Thừa Thiên Huế giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở KHĐT, Sở Tài chính, UBND huyện/thị xã/TP Huế		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2022-2023
11.	Đề án xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 và đến 2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương liên quan	Đề án	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2023-2025
12.	Ươm mầm nhân lực CNTT cho học sinh chuyên tin trường Quốc Học, học sinh THPT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các phòng Giáo dục, Các cơ sở đào tạo		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	Hàng năm
13.	Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao ngành Văn hóa và Thể thao giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Nội vụ, Sở KH&ĐT, các cơ sở đào tạo trung ương và địa phương, các đơn vị, địa phương liên quan	Kế hoạch	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2023-2025
14.	Xây dựng cơ chế, chính sách cho văn nghệ sĩ Huế	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tư pháp, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	Quý II/2024



15.	Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ nhân lực ngành văn hóa	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành liên quan		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	Hàng năm
16.	Dự án hệ sinh thái kết nối nguồn nhân lực CNTT của tỉnh ( <i>Nghiên cứu, xây dựng Cổng dữ liệu nguồn nhân lực và việc làm CNTT, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực CNTT tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2025-2030</i> )	Sở Thông tin và Truyền thông /Hội Công nghệ thông tin và Điện tử viễn thông tỉnh	Các sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương liên quan	Dự án	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2023-2025
17.	Dự án đào tạo, nâng cao năng lực công nghệ thông tin theo yêu cầu doanh nghiệp (chương trình chuyên sâu ngắn hạn) phục vụ phát triển lĩnh vực công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ sở đào tạo; Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan; Các doanh nghiệp CNTT		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2022-2025
18.	Đào tạo ngắn hạn chuyển đổi nghề nghiệp và ứng dụng CNTT trong các ngành kinh tế	Trung tâm CNTT tỉnh	Khoa HTTT Kinh tế (Trường ĐH Kinh tế Huế), Khoa Mỹ thuật ứng dụng (Trường ĐH Nghệ thuật Huế) và Viện Đào tạo mở và CNTT (ĐH Huế)		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	Hàng năm
19.	Đào tạo bán thời gian cho các sinh viên, tổ chức các nhóm dự án làm việc tại Huế	HueDITA	Các doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo		Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	Hàng năm
20.	Đề án bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại và ngoại ngữ, biên phiên dịch cho công chức, viên chức ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025	Sở Ngoại vụ	Bộ Ngoại giao và các cơ quan ngoại vụ địa phương liên quan	Đề án	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2021-2025

21.	Dự án nâng cao năng lực đào tạo tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn của tỉnh Thừa Thiên Huế	Viện Nghiên cứu phát triển tỉnh TT Huế	Trung tâm CNTT tỉnh, Sở TT&TT, Đại học Huế	Dự án	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2022-2024
22.	Kế hoạch xây dựng và phát triển hệ sinh thái lao động thông minh (chuyển đổi số ngành LĐT BXH)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Kế hoạch	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	2022-2025
23.	Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực tỉnh làm đầu mối, liên thông tích hợp cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực các ngành, lĩnh vực (bao gồm nguồn nhân lực khu vực công và nguồn nhân lực khu vực tư nhân)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương liên quan	Đề án	GĐ1:50.000 GĐ2:165.000	GĐ1: 2024-2025 GĐ2: 2026-2030
24.	Đề án nâng cao năng lực hệ thống giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Đề án	550.000	2023-2030
24.1	<i>a) Thành lập Hội đồng Giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh</i>	<i>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</i>	<i>Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan</i>	<i>Quyết định</i>	<i>Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch/ Quyết định</i>	<i>2024</i>
24.2	<i>b) Xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN theo hướng tinh gọn, hiệu quả, giảm đầu mối và số lượng nhưng không giảm năng lực đào tạo, trong đó đầu tư Trung tâm quốc gia đào tạo và thực hành nghề chất lượng cao tại khu vực miền Trung (Hình thành Trường Cao đẳng Huế)</i>	<i>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</i>	<i>Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan</i>	<i>Quyết định</i>	<i>Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch/ Quyết định</i>	<i>2023-2025</i>

24.3	<i>c) Hoạt động tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề đối với các cơ sở dạy nghề công lập (Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị)</i>	<i>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</i>	<i>Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan</i>	<i>Quyết định/ Kế hoạch</i>	<i>Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch/ Quyết định</i>	2023-2030
24.4	<i>d) Hoạt động phát triển chương trình, giáo trình dạy nghề và đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý</i>	<i>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</i>	<i>Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan</i>	<i>Quyết định/ Chương trình/ Kế hoạch</i>	<i>Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch/ Quyết định</i>	2023-2030
25.	Hoạt động truyền thông, tư vấn đào tạo và thông tin việc làm cho người lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Kế hoạch	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch/ Quyết định	2022-2025
26.	Hoạt động giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Kế hoạch/ Chương trình	Xác định khi lập Đề án/Dự án/Kế hoạch	Hàng năm
27.	Triển khai Kế hoạch điều tra rà soát, chuẩn hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu cung - cầu lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Triển khai thực hiện		2024
28.	Triển khai xây dựng Sàn giao dịch việc làm điện tử (Việc làm bền vững)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Triển khai thực hiện		2024

29.	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý Giáo dục nghề nghiệp (xây dựng hệ thống thông tin Quản lý giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 14/9/2023 của UBND tỉnh)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Triển khai thực hiện		2024
30.	Triển khai Kế hoạch số 155 /KH-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Triển khai thực hiện		2024
31.	Triển khai Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 28/2/2023 của UBND tỉnh truyền thông về giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành; các cơ sở GDNN; các địa phương liên quan	Triển khai thực hiện		2024